

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước  
thuộc lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN  
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 15**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Xét Tờ trình số 2439/TTr-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 67/BC-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác Đại biểu - UBTV Quốc hội;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh,  
Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bình Thuận;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: ĐĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT. (CTHĐ, 08b), Duyên.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hoài Anh**

**Danh mục**

**Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực  
lao động - thương binh và xã hội trên địa bàn tỉnh**

*(Kèm theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận)*

<b>Stt</b>	<b>Tên dịch vụ sự nghiệp công</b>
<b>I</b>	<b>Dịch vụ chăm sóc người có công</b>
1	Dịch vụ điều dưỡng luân phiên người có công.
2	Dịch vụ nuôi dưỡng, điều dưỡng thương bệnh binh, người có công.
<b>II</b>	<b>Dịch vụ thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp</b>
1	Dịch vụ đào tạo nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (Danh mục nghề học do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định).
2	Dịch vụ đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng đối với ngành, nghề khó tuyển sinh nhưng xã hội có nhu cầu; các ngành chuyên môn đặc thù đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh (Danh mục nghề học do cơ quan quản lý giáo dục nghề nghiệp trung ương quy định).
3	Dịch vụ đào tạo sơ cấp nghề, đào tạo nghề dưới 03 tháng cho phụ nữ, lao động nông thôn, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.
4	Dịch vụ đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp các nghề còn lại (ngoài danh mục quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 mục này).
<b>III</b>	<b>Dịch vụ về việc làm</b>
1	Dịch vụ tư vấn, giới thiệu việc làm, định hướng nghề nghiệp cho người lao động.
2	Dịch vụ thu thập, phân tích, dự báo và cung ứng thông tin thị trường lao động gồm: Thu thập, cung cấp thông tin thị trường lao động, phân tích, dự báo thị trường lao động, kết nối thị trường lao động.
3	Dịch vụ cung ứng và tuyển lao động theo yêu cầu của người sử dụng lao động, trừ đối tượng thuộc bảo hiểm thất nghiệp chi trả.
<b>IV</b>	<b>Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài</b>
	Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cho lao động là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng; người cần nâng cao trình độ kỹ năng nghề, ngoại ngữ theo yêu cầu của nước tiếp nhận lao động thuộc dự án, chương trình hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam và nước tiếp nhận lao động.

<b>Stt</b>	<b>Tên dịch vụ sự nghiệp công</b>
<b>V</b>	<b>Dịch vụ trợ giúp xã hội và bảo vệ chăm sóc trẻ em; dịch vụ xã hội trong cơ sở bảo trợ xã hội</b>
1	Dịch vụ chăm sóc đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp.
2	Dịch vụ chăm sóc dài hạn cho đối tượng bảo trợ xã hội.
3	Dịch vụ công tác xã hội và chăm sóc bán trú.
4	Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng dài hạn cho đối tượng tự nguyện sống tại cơ sở bảo trợ xã hội.
5	Dịch vụ công tác xã hội và chăm sóc bán trú cho đối tượng tự nguyện tại cơ sở bảo trợ xã hội.
<b>VI</b>	<b>Dịch vụ lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội</b>
1	Dịch vụ tư vấn dự phòng nghiện ma túy; tư vấn điều trị, cai nghiện ma túy bắt buộc, cai nghiện phục hồi; đào tạo nghề, tạo việc làm cho người nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện công lập.
2	Dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm tại cộng đồng và Trung tâm công tác xã hội.
3	Dịch vụ hỗ trợ khẩn cấp, hỗ trợ phục hồi và hòa nhập cộng đồng cho nạn nhân mua bán.
4	Dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện.
<b>VII</b>	<b>Dịch vụ về an toàn vệ sinh lao động</b>
	Dịch vụ Huấn luyện an toàn vệ sinh lao động.